

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành các Biểu mẫu Hợp đồng sử dụng
trong lĩnh vực công chứng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Bộ Luật dân sự ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 29/11/2006;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT/BTP-BTNMT ngày 13/6/2006 của Bộ Tư pháp - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện quyền của người sử dụng đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số: 55/TTr-STP ngày 19/11/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 34 Biểu mẫu hợp đồng sử dụng trong lĩnh vực công chứng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Các tổ chức hành nghề công chứng, các tổ chức, cá nhân có liên quan khi soạn thảo hợp đồng để sử dụng trong lĩnh vực công chứng phải tuân theo các nội dung cơ bản của Biểu mẫu ban hành kèm theo Quyết định này.

Người sử dụng Biểu mẫu có quyền sửa đổi, bổ sung nội dung trong Biểu mẫu cho phù hợp với từng giao dịch cụ thể nhưng phải đảm bảo các nội dung cơ bản của Biểu mẫu, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Điều 3. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và định kỳ báo cáo với UBND tỉnh kết quả thực hiện Quyết định này

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khác có trách nhiệm thi hành Quyết định này

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (thay b/c);
- Bộ Tư pháp (thay b/c);
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp (để KT);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (thay b/c);
- UBNDTTQ tỉnh (để giám sát);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (để giám sát);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4 (thực hiện);
- Báo Dak Lak, Đài PTTH tỉnh (để đưa tin);
- Website tỉnh (để đưa tin);
- Văn phòng UBND tỉnh: LđVP;
- Các P, TT;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NCm.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Y Dhăm Ênuôl

**BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG TRONG LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND
Ngày 20 tháng 01 năm 2011 của UBND tỉnh)*

I. Các Biểu mẫu hợp đồng sử dụng trong lĩnh vực công chứng:

STT	Mẫu số	Tên gọi cụ thể của Biểu mẫu	Ký hiệu
1	Mẫu số 1/HĐCD (Hợp đồng chuyển đổi)	1. Hợp đồng chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân	M1/HĐCD
2	Mẫu số 2/HĐCN (Hợp đồng chuyển nhượng)	2a. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	M2a/HĐCN
3		2b. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất	M2b/HĐCN
4	Mẫu số 3/HĐMB (Hợp đồng mua bán)	3a. Hợp đồng mua bán tài sản gắn liền với đất	M3a/HĐMB
5		3b. Hợp đồng mua bán căn hộ nhà chung cư	M3b/HĐMB
6		3c. Hợp đồng mua bán tài sản	M3c/HĐMB
7	Mẫu số 4/HĐTA (Hợp đồng tặng cho)	4a. Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	M4a/HĐTA
8		4b. Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất	M4b/HĐTA
9		4c. Hợp đồng tặng cho tài sản gắn liền với đất	M4c/HĐTA
10		4d. Hợp đồng tặng cho căn hộ nhà chung cư	M4d/HĐTA
11		4e. Hợp đồng tặng cho tài sản	M4e/HĐTA
12	Mẫu số 5 /HĐT (Hợp đồng cho thuê)	5a. Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	M5a/HĐT
13		5b. Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất	M5b/HĐT
14		5c. Hợp đồng thuê tài sản gắn liền với đất	M5c/HĐT

15		5d. Hợp đồng thuê căn hộ nhà chung cư	M5d/HĐT
16		5e. Hợp đồng thuê tài sản	M5e/HĐT
17	Mẫu số 6/HĐTC (Hợp đồng thế chấp)	6a. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	M6a/HĐTC
18		6b. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của bên thứ ba	M6b/HĐTC
19		6c. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai	M6c/HĐTC
20		6d. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của bên thứ ba	M6d/HĐTC
21		6e. Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai	M6e/HĐTC
22		6f. Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của bên thứ ba	M6f/HĐTC
23		6g. Hợp đồng thế chấp căn hộ nhà chung cư	M6g/HĐTC
24		6h. Hợp đồng thế chấp căn hộ nhà chung cư của bên thứ ba	M6h/HĐTC
25		6i. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất	M6i/HĐTC
26		6k. Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất	M6k/HĐTC
27	Mẫu số 7/HĐGV (Hợp đồng góp vốn)	7a. Hợp đồng góp vốn bằng quyền sử dụng đất	M7a/HĐGV
28		7b. Hợp đồng góp vốn bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	M7b/HĐGV
29		7c. Hợp đồng góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất	M7c/HĐGV
30		7d. Hợp đồng góp vốn bằng tài sản.	M7d/HĐGV
31		7e. Hợp đồng góp vốn bằng căn hộ nhà chung cư	M7e/HĐGV
32	Mẫu số 8/HĐCC	8a. Hợp đồng cầm cố tài sản	M8a/HĐCC

33	(Hợp đồng cầm cố)	8b. Hợp đồng cầm cố tài sản của bên thứ ba	M8b/HĐCC
34	Mẫu số 9/HĐUQ (Hợp đồng ủy quyền)	9. Hợp đồng ủy quyền	M9/HĐUQ

II. Hướng dẫn sử dụng các Biểu mẫu hợp đồng

(1) Tùy vào các bên tham gia hợp đồng, có thể ghi như sau:

- Trường hợp là cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thì ghi: Tên cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; địa chỉ trụ sở Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; Giấy phép đăng ký kinh doanh số..., do cơ quan....cấp, ngày ...tháng...năm...; Họ tên, giấy tờ tùy thân, địa chỉ thường trú của người đại diện theo pháp luật, theo ủy quyền (địa chỉ liên hệ (nếu có).

- Trường hợp là hộ gia đình:

+ Đối với chủ hộ ghi: Họ và tên chủ hộ; ngày, tháng, năm sinh; Số CMND (hộ chiếu), ngày cấp, nơi cấp; Số sổ hộ khẩu, ngày cấp, nơi cấp; Địa chỉ liên hệ (nếu có).

+ Các thành viên khác của hộ gia đình (người có đủ năng lực hành vi dân sự) thì ghi: Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; Số CMND (hộ chiếu), ngày cấp, nơi cấp.

(2) Trường hợp nhiều quyền sử dụng đất/tài sản thì lập danh mục quyền sử dụng đất/ tài sản theo thứ tự lần lượt.

(3) Trường hợp thay đổi chủ thì ghi: “thay đổi chủ do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất - Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND..... chứng nhận ngày ... tháng ... năm....”

(4) - Trường hợp là cá nhân thì ký và ghi rõ họ và tên;

- Trường hợp là cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thì đóng dấu của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đó.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Y Dhăm Ênuôl